TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2018/HSST
Ngày 22 tháng 10 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hữu Hảo
2. Bà Lường Thị Khuyển

- Thư ký phiên toà:

Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 168/2018/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Tòng Văn D** - Sinh ngày 05/10/1996**;** Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản S, xã M, huyện S, Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Đảng phái, đoàn thể: Không**;** Con ông Tòng Văn Q và bà Lò Thị T, hiện trú tại Bản S, xã M, huyện S, Sơn La; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt giữ, giam từ ngày 21/6/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 35 phút ngày 21/6/2018 tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản Híp, xã Chiềng Khương, Sông Mã phát hiện bắt quả tang Tòng Văn D và Cà Xuân T đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 05 viên nén màu hồng, ngoài ra còn tạm giữ của D 01 điện thoại di động, tạm thu giữ của T 01 xe môtô nhãn hiệu Future BKS 26B1-034.00.

Ngày 24/6/2018 tiến hành mở niêm phong cân tịnh, trích mẫu giám định, kết quả: 05 viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến đã thu giữ có tổng khối lượng 0,46gam, đã sử dụng hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu D.

Kết luận giám định số 820/KLMT ngày 28/6/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma túy, loại chất Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,46gam.

Quá trình điều tra đã xác định được: Khoảng 21^{h} ngày 20/6/2018 khi ngồi chơi game ở quán Qthuộc bản S, xã M, huyện S Tòng Văn D thấy Cà Xuân T cũng đang ngồi chơi tại đó, D đã rủ T đi lên Chiềng Khương tán gái, T đồng ý rồi điều khiển xe môtô BKS 26B1 - 034.00 chở D đi lên xã Chiềng Khương, khi đi qua bản Cỏ do T không biết đường nên đã cho D điều khiển xe, đến bản Là D gọi điện cho bạn nhưng không được nên hai người quay về, trên đường về thì thấy một người đàn ông không không quen đang đứng ở vườn nhãn ven đường, D dừng xe rồi đi đến chỗ người đàn ông (cách chỗ T đứng khoảng 08 mét), người này hỏi D có mua ma túy không và bảo D đưa cho 200.000đ, D lấy 200.000đ đưa cho người này rồi nhận 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa viên Hồng phiến, D cất gói Hồng phiến vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi quay ra điều khiển xe chở T đi về nhưng không nói cho T biết là mua được Hồng phiến, đi được một đoạn do để trong túi quần không thoải mái nên đã bảo T cầm hộ, hai người đi được một đoạn thì xe hết xăng do phải đẩy xe nên T đã đưa lại cho D gói Hồng phiến, đẩy xe khoảng 100 mét thì mua được xăng nên cả hai lên xe đi tiếp, đi được một đoạn thì D làm rơi gói Hồng phiến nên đã quay xe lại dùng đèn xe máy soi tìm rồi bảo T nhặt lên, D tiếp tục điều khiển xe chở T đi về, khi về đến bản Híp, xã Chiềng Khương thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng và tài sản đồ vật liên quan.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 131/CT-VKSSM ngày 05 tháng 10 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Tòng Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt từ 18 - 22 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy số vật chứng liên quan, trả lại cho bị cáo điện thoại di động. Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 0h35 ngày 21/6/2018, bắt quả tang Cà Xuân T và Tòng Văn D có hành vi cất dấu chất ma túy;
- Vật chứng bị thu giữ gồm 05 viên nén màu hồng; Kết luận số 820 ngày 28/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận giám định số ma túy đã thu của bị cáo, đã kết luận: " Mẫu gửi giám định ký D là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,46 gam ";
- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện tội phạm và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên toà bị cáo Tòng Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi, bị cáo cũng khẳng định bị cáo mua ma túy về chỉ với mục đích để sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/6/2018 Tòng Văn D đã mua được 05 viên hồng phiến của một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết ở khu vực bản Là, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã mục đích mang về sử dụng; sau đó D nhờ Cà Xuân T cầm hộ, trên đường về đến khu vực bản Híp, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã thì bị phát hiện bắt quả tang. Số ma túy bị thu giữ là 0,46gam Methamphetamine. Khi bị bắt quả tang Cầm Xuân T là người đang cầm gói Hồng phiến (việc T cầm gói Hồng phiến là do D nhờ) nhưng D nhờ T cầm là do túi quần của D chật và khi điều khiển xe D đã làm rơi, ngoài ra không có mục đích nào khác; mặt khác D không

nói và không có ý định nói cho T biết, không có ý định trả công cho T; D cũng không dụ dỗ, xúi dục, hăm dọa, khống chế, lôi kéo...Cầm Xuân T thực hiện hành vi; Do đó hành vi của D không thuộc trường hợp sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 249 BLHS.

Hành vi tàng trữ 0,46gam Methamphetamine với mục đích để bản thân sử dụng của Tòng Văn D đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để quyết định một mức án phù hợp nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đang sống phụ thuộc bố, mẹ, không có tài sản riêng, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 01mảnh nilon, 01 phong bì là những vật chứng liên quan đến vụ án cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 chiếc điện thoại do không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với Cà Xuân T (sinh ngày 21/9/2003) có hành vi cầm gói ma túy cho Tòng Văn D, tính đến thời điểm bị bắt quả tang T mới được 14 tuổi 08 tháng 29 ngày nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự nên cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức Cảnh cáo là phù hợp.

Đối với người đàn ông dân tộc Thái đã bán cho bị cáo do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, mở rộng vụ án.

Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Future 26B1-034.00 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông B, khi T mang xe đi mua ma túy ông B không biết nên cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đảm bảo theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự :

Xử phạt bị cáo Tòng Văn D 18 (mười tám) tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, giam là ngày 21/6/2018.

2- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ban đầu, 01(một) mảnh nilon màu trắng.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại Iphone màu đen, số sêri 013790007682785.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã).

3- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 22/10/2018 ./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn